

Số: 34/2024/QĐST-DS

Ô Môn, ngày 15 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 12/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

- Ông **Cao Thanh T**, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Khu vực B, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Cao Thị Phương T**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số X, đường Q, phường K, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Cao Thị Phương T1**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Số X, đường Q, phường K, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Nguyễn Thị Phương L**, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Khu vực B, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn: Ông **Lê Văn C**, sinh năm 1959. Địa chỉ: Y, P, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (văn bản ủy quyền ngày 04/11/2023 và ngày 06/11/2023).

Bị đơn: Ông **Cao Tiên T**, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Khu vực B, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông **Nguyễn Thái H**, sinh năm 1956. Địa chỉ: C, Đ, phường K, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (văn bản ủy quyền ngày 18/5/2024).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận cho bà Cao Thị Phương T được quyền sử dụng phần đất diện tích 222,8m², loại đất ODT + SKC + CLN (Trong đó có 55,4m² ODT; 87,9m² SKC), tại vị trí A, theo Bản trích đo địa chính số 183/VPĐKĐĐ ngày

11/06/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai – Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ; thuộc thửa đất số 614, tờ bản đồ số 21, địa chỉ: Đường D, Khu vực B, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 12786 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 03/11/2022 cho ông Cao Tiến T.

2.2. Công nhận cho bà Cao Thị Phương T1 được quyền sử dụng phần đất diện tích 221,5m², loại đất ODT + SKC + CLN (Trong đó có 58,5m² ODT, 84,6 m² SKC), tại vị trí B, theo Bản trích đo địa chính số 183/VPĐKĐĐ ngày 11/06/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai – Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ; thuộc thửa đất số 614, tờ bản đồ số 21, địa chỉ: Đường D, Khu vực B, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 12786 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 03/11/2022 cho ông Cao Tiến T.

2.3. Công nhận cho ông Cao Thanh T được quyền sử dụng phần đất diện tích 220,1m², loại đất SKC + CLN (Trong đó có 81,3m² SKC), tại vị trí C, theo Bản trích đo địa chính số 183/VPĐKĐĐ ngày 11/06/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai – Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ; thuộc thửa đất số 614, tờ bản đồ số 21, địa chỉ: Đường D, Khu vực B, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 12786 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 03/11/2022 cho ông Cao Tiến T.

2.4. Công nhận cho bà Nguyễn Thị Phương L được quyền sử dụng phần đất diện tích 297,5m², loại đất SKC + CLN (Trong đó có 20,8m² SKC), tại vị trí D, theo Bản trích đo địa chính số 183/VPĐKĐĐ ngày 11/06/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai – Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ; thuộc thửa đất số 614, tờ bản đồ số 21, địa chỉ: Đường D, Khu vực B, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 12786 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 03/11/2022 cho ông Cao Tiến T.

Các đương sự phải chấp hành đúng pháp luật trong việc sử dụng phần đất được công nhận nêu trên.

Các đương sự được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh, đăng ký lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

(Đính kèm Bản trích đo địa chính số 183/VPĐK ngày 11/6/20224 Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ.

2.5. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản:

Nguyên đơn yêu cầu đo đạc, thẩm định giá đã nộp tạm ứng tổng số tiền đã thu là 11.000.000 đồng. Tòa án đã thực hiện xem xét, thẩm định tại chỗ và thẩm định giá, lấy trích đo tổng chi phí với tổng số tiền là 11.000.000 đồng. Nguyên

đơn tự nguyện chịu chi phí này. Đã nộp đủ và chi xong.

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự tự nguyện thỏa thuận như sau:

- Bà Cao Thị Phương T tự nguyện chịu án phí vụ án dân sự sơ thẩm số tiền là 7.684.000 đồng (Bảy triệu, sáu trăm tám mươi bốn ngàn đồng).

- Bà Cao Thị Phương T1 tự nguyện chịu án phí vụ án dân sự sơ thẩm số tiền là 7.645.000 đồng (Bảy triệu, sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

- Ông Cao Thanh T tự nguyện chịu án phí vụ án dân sự sơ thẩm số tiền là 7.603.000 đồng (Bảy triệu, sáu trăm lẻ ba ngàn đồng).

- Bà Nguyễn Thị Phương L tự nguyện chịu án phí vụ án dân sự sơ thẩm số tiền là 9.693.000 đồng (Chín triệu, sáu trăm chín mươi ba ngàn đồng).

- Ông Cao Tiến T được miễn án phí theo quy định pháp luật.

- Bà Cao Thị Phương T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 869.000 đồng (Tám trăm sáu mươi chín ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004463 ngày 08/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn.

- Bà Cao Thị Phương T1 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 869.000 đồng (Tám trăm sáu mươi chín ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004466 ngày 08/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn.

- Ông Cao Thanh T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 869.000 đồng (Tám trăm sáu mươi chín ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004464 ngày 08/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn.

- Bà Nguyễn Thị Phương L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.164.000 đồng (Một triệu, một trăm sáu mươi bốn ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004465 ngày 08/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKS ND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Ô Môn;
- Chi cục THA DS Q. Ô Môn;
- Lưu TA, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Nương